

Số: 03 /BC-VNPD-BKS

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CPPT Điện lực VN

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quy chế làm việc, chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam ban hành ngày 12/7/2013 và chương trình làm việc của Ban KS tại Văn bản số 01/VNPD-BKS ngày 21 tháng 02 năm 2017;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của Công ty năm 2016 và công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty về thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CPPT Điện lực Việt Nam:

Ban kiểm soát Công ty do Đại hội cổ đông bầu, đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.

Hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CPPT Điện lực Việt Nam và kế hoạch kiểm tra năm 2016 của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra tình hình hoạt động năm 2016 và công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty về thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

Việc kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát tập trung vào các vấn đề sau:

- Xem xét việc chấp hành pháp luật, các Quy chế, quy định, quy trình, các Nghị quyết của Đại hội Cổ đông và HĐQT trong tổ chức sản xuất, quản lý ĐTXD, quản lý tài chính kế toán và các hoạt động quản lý khác trong Công ty.
- Xem xét công tác tài chính kế toán, chứng từ và Báo cáo tài chính năm 2016.
- Tình hình thực hiện đầu tư và quyết toán đầu tư hoàn thành.
- Các nội dung khác như: Tình hình sử dụng các quỹ, tiền lương, thù lao của HĐQT và ban Kiểm soát, CBCNV, đầu tư tài chính.
- Xử lý các kiến nghị của Kiểm toán AASC, các kiến nghị của BKS.

1. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Thù lao và chi phí hoạt động năm 2016 của từng thành viên Ban kiểm soát được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Thù lao Ban kiểm soát năm 2016 là 485.100.000 đồng đạt 100% kế hoạch.

- Các chi phí khác (bao gồm chi phí thuê phòng nghỉ, công tác phí, vé phương tiện ... cho các đợt tham gia dự họp và kiểm soát Công ty) là 26.746.366 đồng.

2. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm 2016:

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của BKS Công ty đã ban hành. Công tác triển khai thực hiện giám sát, kiểm tra kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2016. Hàng quý, Ban kiểm soát đều họp và lấy ý kiến thông qua các vấn đề của Công ty CPPT Điện lực Việt Nam như thông qua báo cáo trình Đại hội đồng Cổ đông, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính (quý/năm), việc thực hiện các quy định, quy trình... Đồng thời góp ý kiến thiết thực trong công tác quản trị tại Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam.

Các cuộc họp chính của Ban kiểm soát trong năm 2016 như sau:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp nhiệm kỳ của HĐQT.
- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2015 và kế hoạch 2016 của BKS trình Đại hội đồng cổ đông.
- Phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS và thống nhất kế hoạch triển khai công tác thẩm định báo cáo tài chính và báo cáo kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 và cả năm 2016.
- Kiểm soát hoạt động SXKD và ĐTXD tại Nhà máy Thủy điện Khe Bô.
- Kiểm soát hoạt động SXKD và ĐTXD tại Nhà máy Thủy điện Bắc Bình.
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán và hoạt động điều hành của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty trong 6 tháng đầu năm 2016 và cả năm 2016.

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát còn thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt kết quả cao.

II. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2016:

Năm 2016, do tiếp tục bị ảnh hưởng của khí hậu và các điều kiện khí tượng thủy văn, El Nino gây hạn hán, lượng mưa ít làm cho lượng nước về hồ trong 09 tháng đầu năm 2016 (đối với Nhà máy thủy điện Bắc Bình) rất ít nên sản lượng các tháng này đạt rất thấp so với trung bình nhiều năm. Tuy nhiên, lượng nước về hồ trong 3 tháng cuối năm 2016 (đối với Nhà máy thủy điện Bắc Bình) rất tốt làm cho sản lượng năm của Nhà máy thủy điện Bắc Bình vượt kế hoạch đề ra và đạt 127,72% dẫn đến kế hoạch sản lượng năm 2016 của toàn Công ty đạt 101,76% kế hoạch Đại hội cổ đông giao.

Trong quá trình sản xuất điện, Công ty đã thực hiện tốt công tác tối ưu hóa chi phí. Suất tiêu hao nước và điện tự dùng của các nhà máy đã được Công ty sử dụng tiết kiệm tối đa, nhỏ hơn so với kế hoạch.

Giá bán điện bình quân năm 2016 trên thị trường điện chưa bao gồm Thuế tài nguyên nước, Phí môi trường rừng và thuế VAT của Nhà máy Thủy điện Khe Bô là 924,88 đồng/kWh; Nhà máy thủy điện Bắc Bình là 684,86 đồng/kWh.

Trạm thủy điện Nậm Má không tham gia thị trường điện. Công tác thanh toán thực hiện theo giá mua bán điện theo mùa với giá chi phí tránh được. Giá bán điện bình quân của năm 2016 là 833,056 đồng/kWh (chưa bao gồm Thuế tài nguyên nước, Phí môi trường rừng và thuế VAT).

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

TT	Nội dung KH	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH
1	Sản lượng điện thương phẩm	kWh	453.609.320	461.600.627	101,76%
	- Thủy điện Nậm Má	kWh	11.000.000	10.858.641	98,71%
	- Thủy điện Bắc Bình	kWh	71.099.850	90.808.894	127,72%
	- Thủy điện Khe Bó	kWh	371.509.470	359.933.092	96,88%
2	Đầu tư xây dựng:	đồng	132.061.497.600	81.993.492.583	62,09%
2.1	Đầu tư xây dựng các công trình (chưa bao gồm lãi vay):	đồng	126.911.497.600	81.606.159.399	64,30%
2.2	Đầu tư phát triển	đồng	5.150.000.000	387.333.184	7,52%
3	Doanh thu:	đồng	448.237.317.282	450.995.577.845	100,62%
3.1	Doanh thu sản xuất điện:	đồng	446.794.317.282	448.743.607.239	100,44%
	- Sản xuất điện Nậm Má	đồng	10.503.634.400	10.559.773.584	100,53%
	- Sản xuất điện Bắc Bình	đồng	58.383.819.798	71.079.618.771	121,75%
	- Sản xuất điện Khe Bó	đồng	377.906.863.084	367.104.214.884	97,14%
3.2	Doanh thu, thu nhập khác:	đồng	1.443.000.000	2.251.970.606	156,06%
4	Tổng chi phí :	đồng	393.674.154.211	393.613.618.744	99,98%
5	Sửa chữa lớn	đồng	1.180.000.000	345.201.111	29,25%
	- Thủy điện Nậm Má	đồng	730.000.000	103.069.375	14,12%
	- Thủy điện Bắc Bình	đồng	180.000.000	46.380.000	25,77%
	- Thủy điện Khe Bó	đồng	270.000.000	195.751.736	72,50%
6	Sửa chữa thường xuyên	đồng	1.198.668.000	908.626.822	75,80%
7	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	54.563.163.071	57.381.959.101	105,17%
8	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	54.563.163.071	55.987.637.226	102,61%
9	Tỷ lệ cổ tức	%	5%	5%	100%

2. Vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Công ty theo đăng ký kinh doanh là 1.000 tỷ đồng (một nghìn tỷ đồng). Năm 2016, Công ty đã phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, số vốn thực góp tính đến ngày 31/12/2016 như sau:

TT	Cổ đông	Số đầu năm	Phát sinh	Số cuối năm	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông pháp nhân	630.598.340.000	15.780.570.000	646.378.910.000	63,06%
1	Tổng công ty Phát điện 1	366.437.500.000	9.160.930.000	375.598.430.000	36,65%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Tuấn Lộc	123.565.500.000	3.089.130.000	126.654.630.000	12,36%
3	Công Ty Cổ Phần Nhiệt Điện Phả Lại	106.113.120.000	2.652.820.000	108.765.940.000	10,61%
4	Công đoàn Điện lực Việt Nam	32.468.120.000	811.700.000	33.279.820.000	3,25%
10	Công đoàn Tổng Công ty Điện lực Miền Trung	1.403.090.000	35.070.000	1.438.160.000	0,14%
11	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần	611.010.000	30.920.000	641.930.000	0,06%

II	Cổ đông khác	369.368.370.000	9.183.700.000	378.552.070.000	36,94%
III	Tổng cộng (I+II):	999.966.710.000	24.964.270.000	1.024.930.980.000	100%

* Thặng dư vốn cổ phần đến 31/12/2016: 2.963.476.440 đồng.

3. Công tác tổ chức lao động tiền lương:

- Công tác tổ chức lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2015, tổng số CBCNV Công ty là 142 lao động.

Tính đến thời điểm 31/12/2016, tổng số CBCNV Công ty là 135 lao động, giảm 07 người so với năm 2015 do Công ty cơ cấu lại lao động và một số CBCNV nghỉ chế độ. Cụ thể như sau:

Stt	Đơn vị	Tổng cộng	CBCNV	Lao động khoán
1	Văn phòng Công ty	43	41	2
2	Trạm thủy điện Nậm Má	14	13	1
3	Ban QLDA TĐ Khe Bô	2	2	
4	Nhà máy TĐ Khe Bô	43	43	
5	Nhà máy TĐ Bắc Bình	33	31	2
	Tổng cộng	135	130	5

- Công tác tiền lương

Thù lao HĐQT, BKS năm 2016 là 1.302.300.000 đồng, đạt 100% kế hoạch.

Tiền lương của Ban TGD, KTT và CBCNV Công ty thực hiện năm 2016 là 26.356 triệu đồng so với kế hoạch giao là 26.868 triệu đồng, đạt 98% kế hoạch; Bình quân tiền lương thực hiện năm 2016 là 16.149.445 đồng.

4. Tình hình thực hiện đầu tư phát triển từ nguồn ĐTPT:

Thực hiện ĐTPT trong năm là 387 triệu đồng so với kế hoạch 5.150 triệu đồng, đạt 7,52% kế hoạch (do ảnh hưởng của EI Nino dẫn đến nguồn vốn tự có của Công ty năm 2016 hạn chế cũng như để đảm bảo dòng tiền thực hiện các chi phí cần thiết phục vụ SXKD), các công việc đã thực hiện:

- Thực hiện công tác Quan trắc bồi lắng lòng hồ Thủy điện Khe Bô từ ngày 19/07 đến 15/8/2016, hoàn thành với giá trị 288 triệu đồng, Công ty đã có biên bản kiểm tra hồ sơ thanh quyết toán ngày 10/11/2016.

- Thực hiện trang bị bàn ghế phòng họp của Văn phòng Công ty: Công ty ký hợp đồng với Cty TNHH TM&SX Ngọc Diệp với giá trị 99 triệu đồng so với kế hoạch 100 triệu đồng, đạt 99,1% kế hoạch).

5. Công tác sửa chữa lớn:

Thực hiện sửa chữa lớn trong năm là 345 triệu đồng so với kế hoạch 1.180 triệu đồng, đạt 29,25% kế hoạch, nguyên nhân chưa thực hiện là do Công ty chiết giảm chi phí và nguồn vốn tự có của Công ty năm 2016 hạn chế cũng như để đảm bảo dòng tiền thực hiện các chi phí cần thiết phục vụ SXKD, cụ thể:

- Thủy điện Nậm Má: Thực hiện 103 triệu đồng so với kế hoạch 730 triệu đồng, đạt 14,12% kế hoạch.

- Thủy điện Bắc Bình: Thực hiện: 46 triệu đồng so với kế hoạch 180 triệu đồng, đạt 25,77% kế hoạch.

- Thủy điện Khe Bô: Thực hiện: 195 triệu đồng so với kế hoạch 270 triệu đồng, đạt 72,50% kế hoạch.

6. Công tác sửa chữa thường xuyên:

Thực hiện sửa chữa thường xuyên trong năm là 906 triệu đồng so với kế hoạch 1.198 triệu đồng, đạt 75,80% kế hoạch, trong đó:

- Thủy điện Nậm Má: Thực hiện 33 triệu đồng so với kế hoạch 50 triệu đồng, đạt 66,92% kế hoạch.
- Thủy điện Bắc Bình: Thực hiện: 425 triệu đồng so với kế hoạch 340 triệu đồng, đạt 106,40% kế hoạch.
- Thủy điện Khe Bô: Thực hiện: 131 triệu đồng so với kế hoạch 157 triệu đồng, đạt 83,01% kế hoạch.

III. Tình hình Tài chính và Báo cáo tài chính năm 2016:

1. Báo cáo tài chính năm 2016:

Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty, và đã có ý kiến: “ Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Ban kiểm soát nhận thấy công tác kế toán của Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ký ngày 22/12/2014. Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập ghi chép và lưu trữ theo quy định. Báo cáo tài chính bao gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và được lập theo quy định hiện hành.

Công ty đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Tình hình tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2015
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	94,46%	94,79%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	5,54%	5,21%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	59,03%	61,66%
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	40,97%	38,34%
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,440	1,608
3	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán nhanh (Tiền và các khoản tương đương tiền /Nợ NH)	Lần	0,156	0,126
	- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	0,403	0,366

	- Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng TS/ Tổng Nợ phải trả)	Lần	1,694	1,622
4	Hiệu quả			
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	2,01%	1,45%
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	12,48%	9,84%
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	%	5,07%	4,04%
	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	546	423

Nhận xét:

- Cơ cấu tài sản: Tài sản dài hạn của Công ty chiếm tỷ trọng lớn chủ yếu là giá trị TSCĐ của NMTĐ Bắc Bình và Khe Bô. Cơ cấu tài sản phản ánh đúng đặc thù ngành nghề sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu của Công ty là 1,44 lần (Hệ số này <3), Hệ số này cho biết quan hệ giữa nguồn vốn huy động bằng vốn vay và vốn chủ sở hữu. Hệ số này thấp thể hiện Công ty ít phụ thuộc vào hình thức huy động bằng vốn vay; chịu độ rủi ro thấp.
- Khả năng thanh toán nhanh và thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty đều nhỏ hơn 1, cho thấy sự khó khăn nhất định của Công ty trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn. Tuy nhiên, trong dài hạn Công ty vẫn đủ khả năng thanh toán các khoản nợ bằng tài sản hiện có.
- Hiệu quả:
 - + Chỉ số LNST/Tổng tài sản (ROA): Chỉ tiêu này đánh giá tính hiệu quả trong việc tổ chức, quản lý và hiệu suất sử dụng tài sản trong hoạt động SXKD của Công ty (một đồng tài sản của Công ty sử dụng sẽ tạo ra được 0,0201 đồng lợi nhuận sau thuế).
 - + Chỉ số LNST/Vốn CSH (ROE): Chỉ số này đánh giá tính hiệu quả trong việc sử dụng nguồn Vốn CSH trong hoạt động SXKD của Công ty (một đồng vốn tự có của Công ty sử dụng sẽ tạo ra được 0,0507 đồng lợi nhuận sau thuế).
 - + Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): Thu nhập trên mỗi cổ phiếu năm 2016 đạt 546 đồng/cổ phần, tăng 123 đồng/cổ phần so với năm 2015.
- Hệ số bảo toàn vốn của Công ty đạt 1,0042 >1, Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn.

IV. Tình hình thực hiện ĐTXD năm 2016:

Công tác ĐTXD năm 2016 có giá trị thực hiện là 81,993/132,061 tỷ đồng (đạt 62,09% kế hoạch). Trong đó phần ĐTXD các công trình là 81,606 /126,911 tỷ đồng (đạt 64,30% kế hoạch). Nguyên nhân chủ yếu chưa thực hiện do nguồn vốn tự có của Công ty năm 2016 hạn chế cũng như để đảm bảo dòng tiền thực hiện các chi phí cần thiết phục vụ SXKD, nên năm 2016 Công ty tập trung đầu tư các hạng mục cấp thiết (đặc biệt là công tác đền bù, di dân và tái định cư).

1. Thủy điện Bắc Bình:

- Hạng mục Khu nhà ở và làm việc của CBCNV đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 16/3/2016. HĐQT đã phê duyệt khối lượng và giá trị hoàn thành tại quyết định số 893/QĐ-VNPD-HĐQT ngày 13/9/2016. Tư vấn kiểm toán đang tiến hành kiểm tra hồ sơ Quyết toán.
- Hạng mục Đường lên tháp điều áp và đường xuống cửa nhận nước: Công ty đã thực hiện đấu thầu rộng rãi trong tháng 10/2016, tuy nhiên đây là gói thầu nhỏ lại nằm

ở vị trí vùng sâu, vùng xa, nguồn cung cấp vật tư, vật liệu khó khăn nên rất ít nhà thầu quan tâm dự thầu (phải gia hạn nhiều lần thời gian mời thầu). Mặt khác, trong lần tổ chức đấu thầu rộng rãi lần 1 phải hủy kết quả vì các nhà thầu có HSDT không đảm bảo yêu cầu của HSMT và phải tổ chức đấu thầu lại.

- Hạng mục Phun vẩy gia cố mái nhà máy giá trị TH/KH là 0/1,35 tỷ đồng. Từ khi đi vào khai thác vận hành cho đến nay công trình vận hành ổn định, không có sự cố sạt lở mái dốc trong khu vực nhà máy. Mặt khác, để tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp và tái tạo sức lao động cho CBCNV, Công ty đã trình và HĐQT đã đồng ý thay đổi thành phương án bố trí cây xanh, cảnh quan nhà máy. Vì đây là hạng mục chưa cấp thiết nên Công ty tính toán để đầu tư sang năm 2017, phần vốn đầu tư để ưu tiên các hạng mục khác.

2. Thủy điện Khe Bô:

- Tình hình thực hiện trong năm 2016:

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ
1	Chi phí xây dựng	40.412,00	8.311,97	20,57%
2	Chi phí thiết bị	5.380,71	5.228,09	97,16%
3	Chi phí QLDA và chi phí khác	6.514,79	1.815,57	27,87%
4	Chi phí đền bù, tái định cư	30.154,00	29.100,54	96,51%
	TỔNG	82.461,50	44.456,16	53,91%

- Công tác quyết toán:

+ Phần xây dựng: Các hạng mục công trình chính đã được HĐQT phê duyệt, các hạng mục phụ trợ Công ty đang tiếp tục trình duyệt.

+ Phần thiết bị: Thiết bị cơ khí thủy công và thiết bị cơ điện Công ty đang phối hợp với nhà thầu hoàn thiện hồ sơ quyết toán, các thiết bị khác đã được HĐQT Công ty phê duyệt.

+ Phần đền bù đi dân và tái định cư: Tư vấn kiểm toán đã kiểm tra xong và đang hoàn thiện báo cáo đối với hồ sơ chi trả đợt 1 (đền bù, hỗ trợ tái định cư), các hạng mục còn lại Công ty tiếp tục điều động nhận sự vào công trường để đẩy nhanh tiến độ quyết toán.

- Tình hình thực hiện dự án từ khởi công đến 31/12/2016:

DVT: triệu đồng

TT	Nội dung	TMĐT	Giá trị dự toán (hợp đồng)	Giá trị thực hiện	Giá trị đã lập hồ sơ quyết toán
1	Chi phí xây dựng	1.130.927	1.033.887	1.014.237	1.007.576
2	Chi phí thiết bị	1.077.726	1.069.164	1.064.952	1.064.952
3	Chi phí QLDA và chi phí khác (không bao gồm lãi vay)	215.290	382.550	454.277	193.132
4	Chi phí đền bù, tái định cư	476.026	215.290	208.246	
5	Chi phí lãi vay	351.627	351.627	344.832	
6	Chi phí dự phòng	57.999			
	TỔNG	3.309.596	3.052.518	3.086.544	2.265.660

Tổng số vốn đã giải ngân cho dự án đến 31/12/2016: 2.833.406.698.589 đồng (bao gồm cả vốn vay và vốn tự có).

3. Đầu tư xây dựng dự án mới:

Công ty đã triển khai thực hiện khảo sát thiết kế lập qui hoạch dự án sông Luồng với giá trị ghi nhận trên sổ sách kế toán là 93.042.816 đồng.

V. Công tác quản lý của HĐQT, Ban tổng giám đốc và sự phối hợp của BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc:

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty:

Căn cứ các Nghị quyết ĐHĐCĐ và thẩm quyền của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT đã tổ chức họp định kỳ, thông qua phiếu xin ý kiến bằng văn bản để quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty. Các thành viên HĐQT đã thể hiện đầy đủ tinh thần trách nhiệm với Công ty.
- HĐQT điều hành hoạt động Công ty bằng các Nghị quyết, quyết định một cách có trách nhiệm, cẩn trọng và theo đúng quy định Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật.
- Trong năm 2016, HĐQT đã thực hiện 12 phiên họp, trong đó có 7 cuộc họp tập trung và 05 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản; ban hành 12 nghị quyết và 36 Quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Mặc dù trong điều kiện gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của thời tiết khô hạn, lượng mưa về các hồ thấp, nhưng Ban Tổng Giám đốc Công ty đã rất nỗ lực, cố gắng khắc phục mọi khó khăn, điều hành linh hoạt, sát sao các mặt hoạt động trong Công ty, giúp Công ty trong năm 2016 đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao cho. Bên cạnh đó, với sự nỗ lực của Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể CBCNV, Công ty đã đạt được một số thành tích như:
- Đảm bảo đời sống CBCNV tăng cao, năm sau cao hơn năm trước;
- Đàm phán thành công với Ngân hàng phát triển Việt Nam để được chấp thuận cho Công ty điều chỉnh mức trả nợ gốc của năm 2016, 2017 thấp hơn mức trả nợ gốc cũ. Do đó trong năm 2016 và 2017 Công ty có khả năng cân đối được nguồn tiền trả nợ các Ngân hàng và duy trì được hoạt động SXKD;
- Hoàn thành công tác lưu ký chứng khoán và đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, tạo thuận lợi cho Cổ đông trong giao dịch cổ phiếu và nâng tầm thương hiệu của công ty trên thị trường;
- Trình HĐQT phê duyệt thuê tư vấn tính toán sản lượng điện của Nhà máy Thủy điện Bắc Bình do ảnh hưởng khi thực hiện quy trình vận hành liên hồ và đã được Bộ Công thương duyệt điều chỉnh sản lượng điện từ 144 triệu kWh xuống còn 99,2 triệu kWh tại Văn bản số 117773/BCT-TNNT ký ngày 07/12/2016;
- Hợp đồng mua bán điện của Nhà máy Thủy điện Khe Bô hết hiệu lực vào cuối năm 2016, Ban Tổng giám đốc đã chủ động lập kế hoạch trình HĐQT thực hiện công tác đàm phán lại giá điện mới.

3. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng giám đốc:

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong kiểm tra, giám sát, phối hợp trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình; Tham gia các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp của Công ty, cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát năm 2016 để phối hợp, Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra cũng như phối hợp với các phòng chức năng của Công ty trong quá trình kiểm tra tại các nhà máy và báo cáo kết quả đều được gửi tới HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

VI. Kiến nghị:

- Đẩy nhanh tiến độ quyết toán các hạng mục công trình của dự án Thủy điện Khe Bó, tiến độ thực hiện các hạng mục còn lại của DA thủy điện Bắc Bình để thực hiện hoàn tất quyết toán chính thức vốn đầu tư của DA Thủy điện Bắc Bình;
- Thực hiện thu hồi những khoản nợ khó đòi theo quy định hiện hành;
- Thực hiện thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty do tăng vốn điều lệ;
- Rà soát để bổ sung, sửa đổi quy chế, quy định không còn phù hợp hoặc còn thiếu;

Trên đây là báo cáo tình hình kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát Kính trình Đại hội Đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- UV HĐQT, TGD Cty;
- Lưu BKS, VP.HĐQT

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Teg

Trần Thị Minh Trung